TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2025/HS-PT
Ngày 24-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Thẩm phán: Bà Ngô Thị Thuỳ Linh

Bà Nguyễn Minh Thu

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2025/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2025/QĐXXPT-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà số 63/2025/HSPT-QĐ ngày 27 tháng 6 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà số 151/TB-TA ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Trần Anh L cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2025/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng).

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Anh L, sinh ngày 08 tháng 7 năm 1993 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Căn hộ V tòa V, Chung cư O, khu phố D, phường T, thành phố T (nay là phường C), thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mạnh H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hương G; có vợ Hoàng Thị Tuyết T; có 01 con, sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2024, tạm giam từ ngày 19/9/2024, đến ngày 23/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh; có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo Trần Anh L: Bà Nguyễn Thị H1, Luật sư Văn phòng L1 - Đoàn Luật sư thành phố H; có mặt;

2. Trần Quang H2, sinh ngày 02 tháng 4 năm 1993 tại Hải Phòng; nơi ĐKHKTT: Số C L, phường L, quận N (nay là phường L), thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số A đường T, phường T, quận L (nay là phường L), thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang N và bà Dương Thị Bích N1; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2024, tạm giam từ ngày 19/9/2024, đến ngày 19/02/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 10/09/2024, Trần Anh L ở thành phố Hồ Chí Minh ra chơi, Trần Quang H2 gọi điện rủ Lưu Đức T1 đến quán B1 (địa chỉ số C T, phường H, quận H) ăn uống. T1 đồng ý và gọi điện rủ Đặng Mạnh H3, Diệp V cùng đi. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T1, Q, H2 và L đến ngồi vào bàn tại tầng 1 của quán. Trong lúc đang ăn uống, L nói với H2: *"Giờ không có cô thì say nhỉ"*, ý L muốn H2 gọi ma tuý C để sử dụng. Hiệp đồng ý, định gọi mua ma tuý thì có Đặng Mạnh H3 cùng vợ H3 đến ăn nên không gọi nữa. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, vợ H3 về trước, L tiếp tục nhắc H2 mua ma túy, H2 gọi mua ma tuý nhưng không gọi được, nên H2 đã nhờ T1 hỏi mua giúp. T1 gọi cho 01 người nam giới tên "Bi" có số điện thoại 0785084662 hỏi mua 01 gam ma tuý Cocaine, B đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, nam giới tên "Bi" mang ma tuý tới và gọi cho T1 ra cửa quán để nhận (tiền ma tuý T1 chưa thanh toán). Sau khi nhận được ma túy, T1 quay trở lại bàn đưa cho L, L cùng H2 đi vào nhà vệ sinh để sử dụng. Tại nhà vệ sinh tầng 1 của quán, L đưa ma tuý cho H2, H2 tự sử dụng bằng cách hít một lượng nhỏ qua đường mũi rồi đưa lại cho L, L tự sử dụng bằng hình thức hít sau đó đưa lại cho H2 và cùng nhau ra bàn ăn. H2 đưa túi ma túy qua gầm bàn cho H3. H3 nhận túi ma túy rồi đứng dậy đi vào nhà vệ sinh đồng thời rủ Q đi vệ sinh cùng. Trong khu vệ sinh, H3 vào trong buồng vệ sinh khép kín tự sử dụng bằng hình thức hít, sau đó H3 bị nôn nên để túi nilon chứa ma tuý lên két nước của bồn vệ sinh rồi ra khu vệ sinh để rửa mặt. Q đi vào bên trong buồng vệ sinh khép kín nhìn thấy có túi ma tuý trên, Q lấy sử dụng bằng cách hít, dùng xong Q để lại vị trí cũ rồi đi vào bàn ăn. Sau khi rửa mặt xong H3 quay lại buồng vệ sinh lấy túi ma túy thì T1 đi từ ngoài vào và nói: "đưa túi đây" và đồng thời giật ma tuý H3 đang cầm trên tay, H3 không nói gì và đi ra ngoài. T1 tự sử dụng bằng cách hít bằng mũi, sử dụng xong, T1 cầm số ma tuý còn lại cất vào trong túi quần phía trước bên phải T1 đang mặc rồi ra bàn ăn. T1 không nói cho ai trong nhóm biết về số ma túy còn lại trên, khi L hỏi còn ma túy không thì có đối tượng trong nhóm nói ma túy hết rồi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày tất cả ra về, khi đi ra khỏi cửa quán B2 phát hiện thấy lực lượng Công an đang kiểm tra, do hoảng sợ nên T1 đã vứt túi nilon chứa ma tuý xuống đất ở khu vực vỉa hè trước cửa quán B1. Cơ quan Công an đã thu giữ túi ma túy và đưa các đối tượng về trụ sở lập biên bản.

Tại Kết luận giám định số 1058/KL-KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận: 04 mẫu nước tiểu ghi tên Đặng Mạnh H3, Trần Anh L, Lưu Đức T1 và Trần Quang H2 gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy loại, C. Mẫu nước tiểu ghi tên Diệp Vinh Q gửi giám định tìm thấy các chất ma túy, loại: MDMA và Cocaine.

Tại Kết luận giám định số 1057/KLK-KTHS ngày 16/9/2024 của Phòng K Công an thành phố H: "Chất bột màu trắng gửi giám định là ma tuý, loại Cocaine, có khối lượng 0,50 gam".

Tại Kết luận giám định số 3741/KL-KTHS ngày 12/12/2024 của Phòng K Công an thành phố H kết luận:

- Trong mẫu giám định ký hiệu A1: Tìm thấy 524 cuộc gọi, 34 tin nhắn tức thì, 30 cuộc hội thoại Native Messages, 51 cuộc hội thoại Recents, 44 cuộc hội thoại Zalo, 177 tập tin hình ảnh chụp màn hình thể hiện nội dung các cuộc hội thoại Messenger, 01 tập tin hình ảnh chụp màn hình thể hiện nội dung cuộc hội thoại Telegram thời gian từ ngày 01/9/2024 đến hết ngày 10/9/2024 được lưu trên máy. Nội dung chi tiết các dữ liệu được thể hiện tại thư mục có tên "A1" lưu trong USB kèm theo. Không tìm thấy dữ liệu được lưu trên SIM.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A2: Tìm thấy 424 cuộc gọi, 71 tin nhắn tức thì, 06 cuộc hội thoại Facebook, 03 cuộc hội thoại Kakao Talk, 14 cuộc hội thoại Native Messages, 16 cuộc hội thoại Recents, 02 cuộc hội thoại Viber, 03 cuộc hội thoại WhatsApp, 73 cuộc hội thoại Zalo thời gian từ ngày 01/9/2024 đến hết ngày 10/9/2024 được lưu trên máy. Nội dung chi tiết các dữ liệu được thể hiện tại thư mục có tên "A2" lưu trong USB kèm theo.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A3: Tìm thấy: 328 cuộc gọi, 13 tin nhắn tức thì, 18 cuộc hội thoại Native Messages, 35 cuộc hội thoại Recents, 10 cuộc hội thoại Zalo, 1673 tập tin hình ảnh chụp màn hình thể hiện nội dung cuộc hội thoại Messenger thời gian từ ngày 01/9/2024 đến hết ngày 10/9/2024 được lưu trên máy. Nội dung chi tiết các dữ liệu được thể hiện tại thư mục có tên "A3" lưu trong USB kèm theo. Không tìm thấy dữ liệu được lưu trên SIM."

Vật chứng của vụ án: 01 túi nilon màu trắng mép dán màu cam, bên trong chứa ma tuý; 01 điện thoại di động kiểu dáng iPhone 13 Pro Max, số IMEI: 351243325308931; IMEI2: 351243325431600 đã qua sử dụng của Lưu Đức T1; 01 điện thoại di động kiểu dáng IPhone 15 pro màu đen, số IMEI: 357627944963650; IMEI2: 357627943928266 của Trần Anh L đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động kiểu dáng IPhone 15 Pro Max, số IMEI: 353650696600050; IMEI 2: 353650695465521 của Trần Quang H2 đã qua sử dụng; 01 USB sao lưu giữ liệu điện thoại sau giám định theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng) đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249 (đối với bị cáo T1); điểm a khoản 1 Điều 55 (đối với bị cáo T1); Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo T1, H2) Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Trần Anh L, Lưu Đức T1 và Trần Quang H2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"; bị cáo Lưu Đức T1 phạm thêm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Trần Anh L 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2024 đến ngày 23/1/2025.

- Xử phạt Lưu Đức T1: 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" và 15 tháng (mười lăm) tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Buộc bị cáo Lưu Đức T1 phải chấp hành tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 11/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Trần Quang H2 07 (bẩy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày ngày 11/9/2024 đến ngày 19/2/2025.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Trần Anh L và Trần Quang H2 đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, ngày 17/6/2025 bị cáo Trần Quang H2 có đơn đề ngày 16/6/2025 xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Bị cáo Trần Anh Long cung C1 thêm tài liệu, chứng cứ mới: Giấy xác nhận về việc công dân tố giác tội phạm ngày 15/6/2025 (bản sao) có xác nhận của Công an phường A (nay là phường H) về việc công dân Trần Anh L đã có tin báo tố giác tội phạm tới Công an phường A với nội dung phát hiện một số thành niên tụ tập tại số nhà D, tổ dân phố N, phường A, quận H, thành phố Hải Phòng nghi vấn tập trung sử dụng trái phép chất ma tuý; Giấy xác nhận về việc công dân tố giác tội phạm ngày 17/6/2025 (bản sao) có xác nhận của Công an phường Q (nay là phường H) về việc công dân Trần Anh L đã có tin báo tố giác tội phạm tới Công an phường Q với nội dung phát hiện một số thành niên tụ tập tại số nhà A, tổ dân phố số A, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng nghi vấn tập trung sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngoài ra, bị cáo L còn nộp thêm các tài liệu mới là: Ghi nhận tấm lòng vàng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T Tây ngày 11/5/2025 về việc có đóng góp kinh phí xây dựng cầu N (bản sao); Thư cảm ơn của Trung tâm hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập quận T ngày 28/3/2025, ngày 13/6/2025 (bản sao); Giấy khen của trường chuyên dệt mầm ước mơ (bản sao) về việc đạt thành tích xuất sắc trong công tác thiện nguyện tại Dream School năm 2025; Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện ngày 23/6/2025 (bản sao); Giấy xác nhận ngày 05/5/2024 (bản sao) của Liên đoàn Bóng đá thành phố H xác nhận ông Trần

Mạnh H (bố bị cáo L) có nhiều đóng góp cho Bóng đá Việt Nam, Bóng đá thành phố Hải Phòng và trực tiếp với CLB Bóng đá H4; Thư cảm ơn ngày 25/3/2025 của Công ty Cổ phần D về việc bị cáo L đã hỗ trợ lực lượng bảo vệ ngăn chặn vụ trộm tại Mục tiêu phố N Kon Tum, quận T, thành phố Hà Nội và đưa người đi cấp cứu.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Anh L trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo như sau: Đồng ý với tội danh và điều luật mà bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo L nhưng hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo là quá nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo L vì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng giải quyết được vụ án. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Trần Anh Long cung C1 thêm được tài liệu, chứng cứ mới là bị cáo L đã liên tục có các tin báo tố giác tội phạm tới Cơ quan Công an thể hiện việc người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm 02 vụ án trên địa bàn quận H, hiện 02 vụ việc trên đều đã bị khởi tố để giải quyết theo quy định. Vì vậy, bị cáo L được áp dụng thêm tình tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên bị cáo L được hưởng 02 tình tiết giảm theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo L và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo: Bị cáo Trần Quang H2 đã có đơn xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo và việc rút đơn của bị cáo hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H2 theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với bị cáo Trần Anh L: Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới là: Giấy xác nhận về việc công dân tố giác tội phạm ngày 15/6/2025 (bản sao) có xác nhận của Công an phường A (nay là phường H) về việc công dân Trần Anh L đã có tin báo tố giác tội phạm tới Công an phường A với nội dung phát hiện một số thành niên tụ tập tại số nhà D, tổ dân phố N, phường A, quận H, thành phố Hải Phòng nghi vấn tập trung sử dụng trái phép chất ma tuý; Giấy xác nhận về việc công dân tố giác tội phạm ngày 17/6/2025 (bản sao) có xác nhận của Công an phường Q (nay là phường H) về việc công dân Trần Anh L đã có tin báo tố giác tội phạm tới Công an phường Q với nội dung phát hiện một số thành niên tụ tập tại số nhà A, tổ dân phố số A, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng nghi vấn tập trung sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngoài ra, bị cáo L còn nộp thêm các tài liệu mới là: Ghi nhận tấm lòng vàng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T Tây ngày 11/5/2025 về việc có đóng góp kinh phí xây dựng cầu N (bản sao); Thư cảm ơn của Trung tâm hỗ trợ phát triển Giáo dục

hòa nhập quận T ngày 28/3/2025, ngày 13/6/2025 (bản sao); Giấy khen của trường chuyên dệt mầm ước mơ (bản sao) về việc đạt thành tích xuất sắc trong công tác thiện nguyện tại Dream School năm 2025; Giấy chứng nhận hiến máu tình nguyện ngày 23/6/2025 (bản sao); Giấy xác nhận ngày 05/5/2024 (bản sao) của Liên đoàn Bóng đá thành phố H xác nhận ông Trần Mạnh H (bố bị cáo L) có nhiều đóng góp cho Bóng đá Việt Nam, Bóng đá thành phố Hải Phòng và trực tiếp với CLB Bóng đá H4; Thư cảm ơn ngày 25/3/2025 của Công ty Cổ phần D về việc bị cáo L đã hỗ trợ lực lượng bảo vệ ngăn chặn vụ trộm tại Mục tiêu phố N Kon Tum, quận T, thành phố Hà Nội và đưa người đi cấp cứu.

Xét thấy, bị cáo L có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và phạm tội lần đầu. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo L đã liên tục có các tin báo tố giác tội phạm tới Cơ quan Công an thể hiện việc người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm 02 vụ án trên địa bàn quận H, hiện 02 vụ việc trên đều đã bị khởi tố để giải quyết theo quy định. Do đó, bị cáo L được áp dụng thêm tình tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo L được hưởng 02 tình tiết giảm theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo L; sửa bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo L 03 (Ba) năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Anh L và Trần Quang H2 đã đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Ngày 17/6/2025, bị cáo Trần Quang H2 có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo. Việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét kháng cáo của bị cáo Trần Quang H2 mà đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H2 theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung của bản án sơ thẩm. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/09/2024, tại quán B1 (địa chỉ số C T, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng), Trần Anh L, Lưu Đức T1 và Trần Quang H2 có hành vi tổ chức cho nhau và cho Đặng Mạnh H3, Diệp V cùng sử dụng trái phép ma túy bị bắt quả tang, trong đó Trần Anh L là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, Trần Quang H2 gọi điện mua ma túy không được, H2 nhờ Lưu Đức T1 gọi

điện mua ma túy loại Cocaine. Sau khi T1 mua được ma túy, L, H2, H3, Q, T1 đã lần lượt sử dụng ma túy tại khu vực nhà vệ sinh của quán B2. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Anh L:

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò của các bị cáo trong đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, mà cùng nhau thực hiện tội phạm. Bị cáo L là người khởi xướng đề xuất việc sử dụng ma tuý nên phải chịu hình phạt cao nhất, bị cáo T1 là người mua ma tuý loại Cocaine nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H2.

[7] Về hình phạt đối với các bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo đúng quy định pháp luật tương thích với hành vi, hậu quả cũng như nhân thân các bị cáo.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, ngày 17/6/2025 bị cáo Trần Quang H2 có đơn đề ngày 16/6/2025 xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Bị cáo Trần Anh Long cung C1 thêm tài liệu, chứng cứ mới: Giấy xác nhận về việc công dân tố giác tội phạm ngày 15/6/2025 (bản sao) có xác nhận của Công an phường A (nay là phường H) về việc công dân Trần Anh L đã có tin báo tố giác tội phạm tới Công an phường A với nội dung phát hiện một số thành niên tụ tập tại số nhà D, tổ dân phố N, phường A, quận H, thành phố Hải Phòng nghi vấn tập trung sử dụng trái phép chất ma tuý và Giấy xác nhận về việc công dân tố giác tội phạm ngày 17/6/2025 (bản sao) có xác nhận của Công an phường Q (nay là phường H) về việc công dân Trần Anh L đã có tin báo tố giác tội phạm tới Công an phường Q với nội dung phát hiện một số thành niên tụ tập tại số nhà A, tổ dân phố số A, phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng nghi vấn tập trung sử dụng trái phép chất ma tuý. Sau khi nhận được tin báo, Công an phường A và Công an phường Q (nay là phường H) đã chuyển thông tin cho Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý - Công an thành phố H để xác minh, xử lý tin báo theo quy định. Hiện, 02 vụ việc trên đều đã bị khởi tố để giải quyết theo quy định.

Ngoài ra, bị cáo L còn cung cấp thêm một số tài liệu mới là: Ghi nhận tấm lòng vàng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T Tây ngày 11/5/2025 về việc có đóng góp kinh phí xây dựng cầu N (bản sao); Thư cảm ơn của Trung tâm hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập quận T ngày 28/3/2025, ngày 13/6/2025 (bản sao); Giấy khen của trường chuyên dệt mầm ước mơ (bản sao) về việc đạt thành tích xuất sắc trong công tác thiện nguyện tại Dream School năm 2025; Giấy chứng nhận hiến máu tình

nguyện ngày 23/6/2025 (bản sao); Giấy xác nhận ngày 05/5/2024 (bản sao) của Liên đoàn Bóng đá thành phố H xác nhận ông Trần Mạnh H (bố bị cáo L) có nhiều đóng góp cho Bóng đá Việt Nam, Bóng đá thành phố Hải Phòng và trực tiếp với CLB Bóng đá H4; Thư cảm ơn ngày 25/3/2025 của Công ty Cổ phần D về việc bị cáo L đã hỗ trợ lực lượng bảo vệ ngăn chặn vụ trộm tại Mục tiêu phố N Kon Tum, quận T, thành phố Hà Nội và đưa người đi cấp cứu đây là các tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo L có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự . Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo L đã liên tục có các tin báo tố giác tội phạm tới Cơ quan Công an thể hiện việc người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm 02 vụ án trên địa bàn quận H, hiện 02 vụ việc trên đều đã bị khởi tố để giải quyết theo quy định. Do đó, bị cáo L được áp dụng thêm tình tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo L được hưởng 02 tình tiết giảm theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, việc Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo L là có căn cứ; cần sửa Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giảm cho bị cáo L 03 (ba năm tù) theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Anh L không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Trần Quang H2 có đơn xin rút kháng cáo trước khi mở phiên toà nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2025/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Trần Quang H2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng) liên quan đến bị cáo Trần Quang H2 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh L; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng) về hình phạt đối với bị cáo L.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38; điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Anh L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Xử phạt bị cáo Trần Anh L 05 (Năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2024 đến ngày 23/1/2025.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1; điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Anh L; Trần Quang H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Anh L và bị cáo Trần Quang H2 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2025/HS-ST ngày 24/4/2025 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng) không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 - Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS CATP HP;
- Phòng THADS khu vực 3 - Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- TAND khu vực 3 - Hải Phòng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang